

Vai Trò Người Mẹ Trong Gia Đình

Ngày Chúa Nhật thứ nhì của tháng Năm hằng năm là Ngày Từ Mẫu, ngày người Hoa Kỳ dành ra để tôn cao các bà mẹ. Đây là một truyền thống rất hay mà tại Việt Nam trong những năm gần đây, một số hội đoàn cũng đã tổ chức ngày này. Xưa nay chúng ta không thiếu những bài thơ, bài nhạc ca tụng tình mẫu tử và lòng hy sinh của các bà mẹ, tuy nhiên, nói về những hành động cụ thể mà con cái trong gia đình làm để bày tỏ lòng kính yêu và biết ơn mẹ thì chúng ta phải công nhận là rất hiếm. Chúng ta thường ngại bày tỏ tình cảm của mình một cách công khai và cụ thể. Khi giận dữ, bực bội chúng ta biểu lộ ngay, nhưng những tình cảm yêu thương, quý mến hay biết ơn, ít khi chúng ta để lộ ra.

Tôi còn nhớ ngày Chúa Nhật đầu tiên tôi đi nhà thờ tại Mỹ là nhằm Mother's Day. Dự buổi lễ thờ phượng hôm đó tôi mới mở mắt ra và thấy rằng có biết bao nhiêu điều tôi có thể làm cho mẹ tôi, để đem lại niềm vui và an ủi cho mẹ mà tôi đã không bao giờ nghĩ đến. Tôi ân hận vô cùng vì bây giờ mẹ tôi đã cách xa tôi đến cả nửa quả địa cầu! Tôi thầm hỏi, tại sao từ khi tôi còn nhỏ cho đến khi khôn lớn, không ai dạy cho tôi biết rằng tôi phải làm

một điều gì đó để bày tỏ lòng yêu thương mẹ một cách cụ thể.

Ngày Chúa Nhật hôm đó, sau buổi lễ ở nhà thờ, một gia đình mời chúng tôi về nhà dùng cơm. Và trong buổi họp mặt, những người con trong gia đình gắn hoa cho bà mẹ, mời bà ngồi vào một chiếc ghế đặc biệt rồi lần lượt từng người con trao tặng quà và nhắc lại một kỷ niệm đẹp với mẹ mà mình ghi nhớ. Cũng có người nhắc lại những vụng về hay lỗi lầm của mình khi còn nhỏ, khiến mẹ phải vất vả, lo lắng, và cảm ơn sự chăm sóc chu đáo mẹ dành cho mình. Bà mẹ sung sướng nhìn từng đứa con và cảm động không cầm được nước mắt. Bà nói: "Mẹ cảm tạ Chúa và cảm ơn các con đã yêu thương mẹ quá nhiều." Tôi ngồi nghe, chứng kiến những điều đó và có cảm tưởng như mình đang dự một đám tang. Vì tôi nhớ từ trước đến giờ, tôi chỉ nghe người ta nói những lời ca tụng và biết ơn cha mẹ trong đám tang, khi các người đã nằm xuống và vĩnh viễn ra đi. Nhưng có một điều không giống trong đám tang là, bà mẹ này thật sự nghe những lời yêu thương của con, sung sướng tiếp nhận quà của con và bà có thể nói vài lời để bày tỏ niềm vui của mình.

Từ đó tôi học được một điều là, tất cả những gì mình có thể làm hay muốn làm cho mẹ, cho cha hay cho người thân yêu trong gia đình,

mình nên làm khi người đó còn sống và còn ở gần bên cạnh, đừng đợi đến cho đến khi người đó đã nằm xuống. Theo lời Thánh Kinh dạy, khi một người đã chết, người đó không còn có quan hệ gì với người còn sống, vì thế dù chúng ta làm bao nhiêu điều tốt đẹp, người đó cũng không hưởng được.

Có lẽ tất cả chúng ta, những người Việt ở Mỹ, đều thấy Ngày Từ Mẫu là một tập tục hay, nên bắt chước. Và có lẽ quý vị, những người may mắn còn mẹ và có mẹ ở gần, cũng có một chương trình hay dự tính đặc biệt cho mẹ trong ngày đó. Tuy nhiên, không phải chỉ mỗi năm một lần, trong Ngày Từ Mẫu, chúng ta mới bày tỏ lòng kính yêu mẹ, nhưng là mỗi ngày trong đời sống. Là con, chúng ta phải luôn luôn bày tỏ lòng yêu quý, tôn kính và biết ơn mẹ. Chúng ta không cần phải nấu những bữa ăn linh đình hay có quà cáp luôn luôn, vì mẹ chúng ta không cần những điều đó. Trái lại mẹ chúng ta cần sự chăm sóc ân cần và những lời nói ngọt ngào; mẹ cần lòng kiên nhẫn và thông cảm của con cái, đặc biệt là đối với những bà mẹ đã già yếu, phải tùy thuộc vào con cháu. Thánh Kinh dạy: "Hãy nghe lời cha đã sinh ra con, chớ khinh bỉ mẹ con khi người trở nên già yếu" (Châm Ngôn 23:22). Kinh Thánh cũng cho biết: "Kẻ hãm hại cha mình và xô đuổi

mẹ mình là một con trai gây hổ người và chiêu sỉ nhục” (Châm Ngôn 19:26).

Hầu hết các bà mẹ đều thương con và hy sinh cho con, nhưng cũng không thiếu những bà mẹ cứng rắn, khó tính, yêu thương con bằng tình yêu ích kỷ và vì thế gây nhiều đau khổ cho con. Nhưng dù mẹ chúng ta là người thế nào, là con, chúng ta có bốn phận phải hiếu kính và phụng dưỡng, vì đó là người đã sinh thành ra chúng ta. Thánh Kinh dạy: “Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho” (Xuất Ê-díp-tô ký 20:12).

Đó là bốn phận của kẻ làm con đối với mẹ là người sinh ra mình. Trong Ngày Từ Mẫu, có lẽ chúng ta cũng cần nói đến trách nhiệm của người mẹ đối với con cái. Là mẹ, chúng ta có một trách nhiệm thật là lớn lao. Chúng ta phải nuôi dưỡng con về phần thể xác, chăm sóc con về mặt tinh thần. Lấy lòng yêu thương đáp ứng nhu cầu tình cảm cho con và hướng dẫn con trong đời sống tâm linh. Nếu chúng ta chỉ lo cho con có đủ cơm ăn áo mặc, học hành đến nơi đến chốn mà không để ý đến tình cảm và tâm linh thì thật là một thiếu sót lớn. Chúng ta cần bày tỏ lòng yêu thương con cách cụ thể, qua lời nói và hành động. Chúng ta cũng cần nói về Chúa cho con, để con có đức tin vững vàng nơi Chúa là Đấng đã tạo dựng con người và hy sinh chịu chết để ban cho con người sự sống đời đời.

Dù chúng ta có ý thức điều này hay không, nhưng là mẹ, chúng ta có một ảnh hưởng lớn lao trên đời sống con cái cũng như đối với đời sống của gia đình. Nếu bà mẹ là người vui tính và lạc quan, không

khí gia đình sẽ thoải mái, tràn đầy tiếng cười. Nếu bà mẹ hay cau có, gắt gỏng, hoặc hay than phiền, không khí trong nhà sẽ nặng nề, buồn nản. Nếu bà mẹ có lòng thương người, nhân đức và hiền từ, con cái cũng biết thương người, hiền lành và tử tế với mọi người. Ngược lại nếu bà mẹ có tính nóng nảy và hung dữ, hay gây gổ với người chung quanh, bắt nạt người dưới quyền, thì con cái cũng sẽ hay cãi nhau, không nhường nhịn nhau và cũng thích lẩn lướt người khác. Những bà mẹ yêu thương và thông cảm gần gũi với con, con càng lớn càng yêu thương và muốn gần gũi mẹ. Ngược lại, những bà mẹ thương con một cách ích kỷ, lúc nào cũng buộc con làm theo ý mình, không thông cảm và nâng đỡ con, khi con cái lớn lên sẽ không muốn ở gần bên mẹ.

Con cái trong gia đình thường gần mẹ hơn cha, vì thế người mẹ thường có ảnh hưởng trên con cái nhiều hơn. Con cái luôn luôn quan sát và bắt chước cha mẹ, đặc biệt là con gái thì hay bắt chước mẹ. Từ cách ăn nói, đi đứng, làm việc, cư xử với người chung quanh, cho đến cách tiêu xài tiền bạc, quản lý gia đình và cư xử với chồng con. Chính vì thế mà có câu “Mẹ nào con nấy.”

Có một bà mẹ kia, là người kính yêu Chúa và luôn luôn muốn làm theo Lời Chúa dạy. Vì đông con, bà sống trong vất vả và thiếu thốn. Quanh năm bà phải thức khuya dậy sớm, lo buôn bán để phụ chồng nuôi con, nhưng bà không bao giờ than thở với chồng con hay than thân trách phận. Vì đặt trọn lòng tin nơi Chúa, lúc nào bà cũng cảm tạ Chúa và biết ơn Ngài. Dù ông chồng của bà hơi khó tính, bà hết lòng thuận phục. Thuận phục một cách

tự nguyện và vui vẻ, không làm bầm oán trách. Khi gia đình gặp hoạn nạn, khó khăn, bà không buồn phiền hay nản lòng, nhưng cứ kiên trì chịu đựng, cố gắng giúp chồng con qua những ngày khó khăn và tiếp tục nương cậy vào Chúa. Đối với người chung quanh, lúc nào bà cũng quan tâm, tìm cách giúp đỡ. Dù không thể giúp đỡ nhiều về vật chất, bà luôn luôn dành thì giờ lắng nghe tâm sự của những người gặp chuyện buồn phiền và dùng lời của Chúa an ủi họ. Người trong gia đình, trong hội thánh cũng như người trong xóm, khi nhắc đến bà đều tỏ lòng yêu thương, kính phục. Bà thật là một người mẹ Cơ-đốc gương mẫu. Dù bà mẹ này không dùng uy quyền để dạy con hay buộc con vâng lời mình, các con của bà nhìn thấy đời sống cao đẹp của mẹ và muốn bắt chước để có một đời sống cao đẹp như thế.

Ngày nay, trong xã hội văn minh máy móc này, người ta đang dần dần xem nhẹ vai trò của người mẹ trong gia đình. Người đàn bà của xã hội văn minh ngày nay đang muốn bỏ thiên chức làm mẹ, bỏ trách nhiệm trong gia đình, với chồng con và muốn bước ra ngoài xã hội để làm tất cả những gì phái nam có thể làm được. Từ khi người đàn bà không đặt trách nhiệm với gia đình vào ưu tiên hàng đầu của đời sống, nhiều gia đình trong xã hội đã bắt đầu đổ vỡ, con cái hư hỏng và nền đạo đức của xã hội ngày càng xuống dốc. Khi Đấng Tạo Hóa ban cho người đàn bà vai trò làm vợ làm mẹ, là Ngài trao cho chúng ta một thiên chức quan trọng và cao đẹp. Chúa biết đó là điều thích hợp với người phụ nữ và đó là điều cần thiết để duy trì một gia đình hạnh phúc, một xã hội an lành. Chúng ta đừng

theo trào lưu văn minh mà đánh mất thiên chức cao quý đó, hay đánh đổi nó cho bất cứ điều gì. Có thể chúng ta vẫn đi làm, vẫn đóng góp tài năng với xã hội, nhưng những điều đó chỉ là phụ, trách nhiệm chính yếu và quan trọng nhất của người phụ nữ vẫn là trong gia đình, trong trách nhiệm làm vợ và làm mẹ.

Trách nhiệm của người mẹ không chỉ là nặng nề và quan trọng nhưng cũng rất nhiều thích thú. Người mẹ không những là người sinh con và nuôi con nhưng còn là thầy giáo cho con, giúp con học bài, làm bài; là y tá, bác sĩ, khi con đau ốm hay rủi ro trượt ngã, là người khám đạo, hướng dẫn, khi con đứng trước những quyết định khó khăn; an ủi và nâng đỡ khi con buồn nản hay thất bại. Người mẹ cũng là người đầu bếp tài giỏi, nấu những món ăn mà con ưa thích; là người cho con biết tin tức khí tượng, khi mỗi sáng con hỏi bữa nay lạnh hay nóng, con mặc gì để đi học. Người mẹ là người mẫu trong cách phục sức và cư xử của con, và đặc biệt nhất, là người hướng dẫn con trong đời sống đức tin.

Với những trách nhiệm lớn lao như thế, nếu không có sức của Chúa và sự hướng dẫn trong Lời Chúa, chúng ta thật không thể nào làm tròn thiên chức đó một cách tốt đẹp. Vì thế, chúng tôi xin gọi đến quý vị những nguyên tắc sau đây của Thánh Kinh, dành cho người nữ Cơ-đốc: “Phụ nữ lớn tuổi phải có nếp sống khả kính, không được ngồi lê đôi mách hoặc ghiền rượu. Họ phải dạy đạo lý và huấn luyện phụ nữ trẻ tuổi biết yêu chồng, thương con, khôn khéo, trinh chánh, hiền hòa, biết tề gia nội trợ, tòng phục chồng, hầu cho Đạo Thượng Đế

không bị xúc phạm” (Thư Tít 2:3-5). “Đừng quá chú trọng vẻ đẹp bề ngoài như đeo vàng bạc, diện quần áo hay bện tóc; nhưng hãy trang sức con người bề trong bằng vẻ đẹp không phai của tâm hồn dịu dàng, bình lặng; đó là thứ trang sức rất quý giá đối với Thượng Đế” (Thư I Phi-e-rơ 3:3-4).

Nhân Ngày Từ Mẫu, tôi xin thân ái gửi lời chúc mừng đến quý vị đã là mẹ, đang làm và sắp làm mẹ. Cầu xin Thiên Chúa giúp mỗi chúng ta chu toàn thiên chức Ngài đã trao phó.

Minh Nguyên



Đức Chúa Trời Là Cha

Song song với Ngày Từ Mẫu trong tháng Năm, Chúa Nhật thứ ba của tháng Sáu hằng năm là ngày dành cho những người cha. Đối với người Việt chúng ta thì chữ hiếu không phải là một điều gì mới lạ, nó là một phần trong bản tính và văn hóa dân tộc. Tuy nhiên thế nào là hiếu kính thật hay thể hiện chữ hiếu như thế nào, đó mới là điều quan trọng. Chúng ta sẽ thấy rõ điều này khi cùng nhìn vào một ý niệm vô cùng quan trọng, đó là ý niệm Đức Chúa Trời là Cha. Kinh Thánh, là Lời của Đức Chúa Trời, dạy rất nhiều về ý niệm quan trọng này.

Trước hết, Đức Chúa Trời là Cha của chúng ta vì Ngài tạo dựng

chúng ta. Con dân của Chúa ngày xưa đã cầu nguyện với Chúa như sau: “Lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài là Cha chúng tôi. Chúng tôi là đất sét, Ngài là thợ gốm, chúng tôi tất cả đều là việc của tay Ngài” (Ê-sai 64:8). Cha sinh, mẹ dưỡng, tất cả chúng ta đều biết như vậy, nhưng trên cha mẹ là ông bà và trên ông bà là tổ tiên. Và cứ như vậy tính dần lên phải có Đấng tạo dựng chúng ta mà chúng ta gọi là Đấng Tạo Hóa hay Ông Trời. Đấng Tạo Hóa hay Ông Trời không tạo dựng chúng ta rồi bỏ mặc chúng ta. Con người chúng ta là một sinh vật vô cùng đặc biệt. Kinh Thánh cho biết con người được tạo dựng theo ảnh tượng của Thiên Chúa, nghĩa là con người có những đặc tính mà không một loài thọ tạo nào khác có. Những đặc tính như khả năng sáng tạo, suy luận, quyết định, ý thức đạo đức, tình cảm cảm vui buồn, v.v... Kinh Thánh dạy: “Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài, Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời, Ngài dựng nên người nam cùng người nữ” (Sáng thế ký 1:27). Thiên Chúa là Cha của chúng ta trong ý nghĩa đó: chúng ta được tạo dựng giống như Cha của chúng ta.

Đức Chúa Trời chẳng những tạo dựng nhưng Ngài cũng chăm sóc và bảo vệ chúng ta như cha đối với con. Kinh Thánh dạy: “Chúa Hằng Hữu thương xót kẻ kính sợ Ngài khác nào cha thương xót con cái mình vậy” (Thánh Vịnh 103:13). Đức Chúa Trời yêu thương và chăm sóc chúng ta không phân biệt một ai. Chúa Giê-xu phán: “Hãy yêu kẻ thù nghịch, và cầu nguyện cho kẻ bắt bớ các ngươi, hầu cho các ngươi được làm con của Cha các ngươi ở trên trời; bởi vì Ngài khiến mặt trời

mọc lên soi kẻ dữ cùng kẻ lành, làm mưa cho kẻ công bình cùng kẻ độc ác” (Phúc Âm Ma-thi-ơ 5:44-45). Tình yêu của Chúa trải rộng, bao la, không phân biệt một ai. Đức Chúa Trời chẳng những yêu thương chúng ta cách chung, nhưng Chúa cũng muốn có mối tương giao thân mật gần gũi với mỗi chúng ta. Chúa nói về con dân của Chúa như sau. Chúa phán: “Khi Y-sơ-ra-ên còn thơ ấu, ta yêu dấu nó... Ta đã dùng dây nhân tình, dùng xích yêu thương kéo chúng nó đến” (Ô-sê 11:1, 4). Chúa chẳng những tạo dựng chúng ta, yêu thương chúng ta, nhưng Chúa cũng muốn có mối tương giao với chúng ta. Trước khi chịu chết trên cây thập tự, Chúa Giê-xu đã cầu nguyện: “Sự sống đời đời là nhìn biết Cha tức là Đức Chúa Trời có một và thật” (Phúc Âm Giăng 17:3). Một đời sống có ý nghĩa thật là đời sống có mối tương giao với Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời được mô tả là “Cha,” là “Đức Chúa Trời có một và thật.” Đức Chúa Trời là chân thần mà chúng ta phải tôn thờ. Chân thần đó đã thể hiện cho chúng ta qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng đã mang hình hài thể xác con người, sinh ra trên trần gian này để chẳng những cho chúng ta biết về Đức Chúa Trời nhưng cũng để thi hành sứ mạng cứu chuộc nhân loại – nhân loại tội lỗi, vì đã lìa bỏ nguồn cội của mình là Đức Chúa Trời có một và thật.

Người tin nhận Chúa được mô tả là người được làm con của Chúa. Kinh Thánh dạy: “Ai nhận Ngài thì Ngài ban cho quyền trở nên con Đức Chúa Trời là ban cho những kẻ tin Danh Ngài” (Phúc Âm Giăng 1:12). Thánh Phao-lô nói với các tín hữu ở La-mã ngày xưa rằng: “Anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của

nô lệ để sống trong sợ hãi nhưng đã nhận lấy thần trí của dưỡng tử và nhờ đó chúng ta kêu rằng A-ba! Cha!” (A-ba là tiếng trẻ con gọi cha trong tiếng Do-thái). Làm con của Chúa là được quyền gọi Chúa bằng tiếng gọi thân mật đó.

Không câu chuyện nào mô tả đầy đủ và rõ ràng hơn về tình phụ tử giữa Thiên Chúa và con người bằng câu chuyện người con hoang đàng trong Phúc Âm. Chuyện này do chính Chúa Giê-xu kể như sau:

Một người kia có hai con trai. Người em nói với cha rằng: Thưa cha, xin chia cho tôi phần của mà tôi sẽ được. Người cha liền chia của mình cho hai con. Cách ít ngày, người em tóm thâu hết, đi phương xa, ở đó, ăn chơi hoang đàng, tiêu sạch gia tài mình. Khi đã xài hết của rồi, trong xứ xảy có cơn đói lớn; nó mới bị nghèo thiếu, bèn đi làm mướn cho một người bản xứ, thì họ sai ra đồng chăn heo. Nó muốn lấy vỏ đậu của heo ăn mà ăn cho no, nhưng chẳng ai cho. Vậy nó mới tỉnh ngộ, mà rằng: Tại nhà cha ta, biết bao người làm mướn được bánh ăn dư dật, mà ta đây phải chết đói! Ta sẽ đứng dậy trở về cùng cha, mà rằng: Thưa cha, tôi đã phạm tội với trời và với cha, không đáng gọi là con của cha nữa; xin cha đái tôi như đứa làm mướn của cha vậy.

Nó bèn đứng dậy mà về cùng cha mình. Khi còn ở đàng xa, cha nó thấy thì động lòng thương xót, chạy ra ôm lấy cổ mà hôn. Con thưa cùng cha rằng: Cha ơi, tôi đã phạm tội với trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con của cha nữa. nhưng người cha bảo đây tớ rằng: Hãy mau mau lấy áo tốt nhất mặc cho nó; đeo nhẫn vào ngón tay, mang giày vào chân. Hãy bắt bò con mập làm thịt đi. Chúng ta hãy ăn mừng, vì con ta đây đã chết mà bây giờ lại sống, đã mất mà bây giờ lại thấy được. Đoạn, họ khởi sự vui mừng (Phúc Âm Lu-ca 15:11-23).

Người cha trong câu chuyện là hình ảnh của Đức Chúa Trời và người con hoang đàng là con người tội lỗi. Con người được Đức Chúa Trời tạo dựng, là con của Chúa.

Nhưng cũng giống như người con trong câu chuyện, chúng ta đã từ bỏ Thiên Chúa, sống theo ý riêng, không kể gì đến Đấng Tạo Hóa. Xa lìa Thiên Chúa là nguồn sống, chúng ta nghĩ rằng mình sẽ tự do và hạnh phúc, nhưng cũng như người con trong câu chuyện, chúng ta kinh nghiệm bao nhiêu ê chề với nếp sống tội lỗi. Con đường duy nhất là quay về tạ tội với cha. Người con trong câu chuyện không nghĩ rằng mình sẽ được cha đón tiếp vì đã tội lỗi quá nhiều, tuy nhiên Kinh Thánh cho biết: “Khi còn ở đàng xa, cha nó thấy thì động lòng thương xót, chạy ra ôm lấy cổ mà hôn.”

Đó cũng là cách Đức Chúa Trời tiếp nhận người biết ăn năn quay trở lại với Ngài. Tin Chúa vì vậy không phải là theo đạo nhưng là trở về nhà cha, trở về với nguồn cội. Chính vì vậy mà Kinh Thánh dạy: “Ai nhận Ngài thì Ngài ban cho quyền làm con Thiên Chúa.” Đức Chúa Giê-xu đã đến trần gian này chỉ để làm một điều là đem con người trở lại với người cha của mình. Trong Ngày Từ Phụ, món quà lớn nhất con người có thể tặng cho người cha của mình là quay trở lại với Thiên Chúa là Cha. Quý vị muốn làm điều đó hôm nay để đánh dấu cho Ngày Từ Phụ năm nay không? Mời quý vị liên lạc với chúng tôi để được hướng dẫn trên con đường trở về Nhà Cha.

Mục sư Nguyễn Thi

Chương Trình
Phát Thanh Tin Lành
PO Box 2468
Fullerton, California 92837
(714) 533-2278
radio@tinlanh.org
<http://www.tinlanh.org>